TÒA ÁN NHÂN DÂN **THÀNH PHỐ HẢI PHÒNG**	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**
Số: 95/2021/HSPT-QĐ	*Hải Phòng, ngày 19 tháng 10 năm 2021*

QUYẾT ĐỊNH
Đình chỉ việc xét xử phúc thẩm
TÒA ÁN NHÂN DÂN THÀNH PHỐ HẢI PHÒNG

Ngày 18 tháng 9 năm 2021, bị cáo Phạm Nhật H có đơn kháng cáo đối với Bản án hình sự sơ thẩm số 22/2021/HS-ST ngày 12 tháng 8 năm 2021, Tòa án nhân dân quận Dương Kinh, Hải Phòng với nội dungđề nghị cấp phúc thẩm xem xét lại Bản án hình sự sơ thẩm theo hướng xin giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo được hưởng án treo.

Ngày 19 tháng 10 năm 2021, Tòa án nhân dân thành phố Hải Phòng nhận được đơn xin rút kháng cáo của các bị cáo Phạm Nhật H.

Xét thấy: Trước khi mở phiên tòa phúc thẩm, người kháng cáo là bị cáo Phạm Nhật H đã rút toàn bộ kháng cáo.

Căn cứ các điều 45, Điều 342 và 348 củaBộ luật Tố tụng hình sự,

QUYẾT ĐỊNH:

1. Đình chỉ xét xử phúc thẩm vụ án hình sự phúc thẩm thụ lý số: 83/2021/TLPT- HS ngày 01 tháng 10 năm 2021 đối với bị cáo Phạm Nhật H phạm tội "Trộm cắp tài sản".

2. Phần Bản án hình sự sơ thẩm số 22/2021/HS-ST ngày 12 tháng 8 năm 2021 của Tòa án nhân dân quận Dương Kinh, thành phố Hải Phòng liên quan đến bị cáo có kháng cáo có hiệu lực pháp luật kể từ ngày ra Quyết định đình chỉ việc xét xử phúc thẩm.

Phần Bản án hình sự sơ thẩm số 22/2021/HS-ST ngày 12 tháng 8 năm 2021 của Tòa án nhân dân quận Dương Kinh, thành phố Hải Phòng liên quan đến bị cáo không có kháng cáo, không bị Viện Kiểm sát kháng nghị có hiệu lực pháp luật kể từ ngày hết thời hạn kháng cáo, kháng nghị.

Nơi nhận:
- VKSND TP Hải Phòng;
- Cơ quan THAHS quận Dương Kinh;
- Công an quận Dương Kinh;
- VKSND quận Dương Kinh;
- TAND quận Dương Kinh
- Vụ Giám đốc kiểm tra 1 TANDTC;
- PV27 Công an TPHP;
- Sở Tư pháp TPHP;
- Bị cáo; bị hại
- Lưu: HS, HCTP.

THẨM PHÁN

Đặng Minh Hạnh

2. Phần Bản án hình sự sơ thẩm số: 25/2020/HS-ST ngày 21 tháng 08 năm 2020 của Tòa án nhân dân huyện An Lão, thành phố Hải Phòng đối với các bị cáo Ngô Đức Huy và bị cáo Nguyễn Thị Ngân (không kháng cáo và cũng không bị kháng nghị) có hiệu lực pháp luật kể từ ngày hết thời hạn kháng cáo, kháng nghị.

Hướng dẫn sử dụng mẫu số 51-HS:

(1) và (3) ghi tên Tòa án xét xử phúc thẩm; nếu là Tòa án nhân dân tỉnh, thành phố trực thuộc trung ương thì ghi tên Tòa án nhân dân tỉnh (thành phố) nào (ví dụ: Tòa án nhân dân Thành phố Hà Nội); nếu là Tòa án nhân dân cấp cao thì ghi: Tòa án nhân dân cấp cao tại (Hà Nội, Đà Nẵng, Thành phố Hồ Chí Minh...); nếu là Tòa án quân sự ghi Tòa án quân khu (Tòa án quân sự Quân khu 1).

(2) ô thứ nhất ghi số, ô thứ hai ghi năm ra quyết định (ví dụ: 16/2017/HSPT-QĐ).

(4) và (8) ghi tư cách tố tụng của người kháng cáo; nếu là cá nhân thì ghi đầy đủ họ tên của người kháng cáo; nếu pháp nhân thương mại thì ghi tên của pháp nhân thương mại; nếu là Viện kiểm sát kháng nghị thì ghi tên Viện kiểm sát kháng nghị.

(5) ghi cụ thể số và ký hiệu Bản án, Quyết định (ví dụ: 168/2017/HSST-QĐ ngày 03 tháng 6 năm 2017).

(6) và (12) ghi tên Tòa án xét xử sơ thẩm.

(7) ghi nội dung kháng cáo, kháng nghị.

(9) nếu là Viện kiểm sát thay đổi, bổ sung kháng nghị thì ghi cụ thể số và ký hiệu của văn bản.

(10) Nếu có một hoặc hai bị cáo có kháng cáo, bị kháng cáo, kháng nghị và người kháng cáo, Viện kiểm sát kháng nghị đã rút toàn bộ kháng cáo, kháng nghị thì ghi đầy đủ họ, tên của bị cáo; nếu có từ ba bị cáo trở lên có kháng cáo, bị kháng cáo, kháng nghị và người kháng cáo, Viện kiểm sát đã rút toàn bộ kháng cáo, kháng nghị thì ghi họ tên của bị cáo bị Tòa án cấp sơ thẩm xử phạt mức án cao nhất và thêm các chữ và các bị cáo khác.

(11) ghi các tội danh của bị cáo được tuyên trong bản án hình sự sơ thẩm.

(13) ghi những nơi mà Tòa án phải giao hoặc gửi theo quy định tại khoản 3 Điều 348 của Bộ luật Tố tụng hình sự; Cơ quan thi hành án hình sự có thẩm quyền; Cơ quan điều tra; Trại tạm giam, Trại giam nơi đang giam giữ bị cáo.